

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Th – Sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện X, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Lương M T – Sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải A ngày 18 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải A ngày 18 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải A, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa chị Đặng Thị Th và anh Lương M T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Thị Th và anh Lương M T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Lương Minh A – Sinh ngày 18/02/2002 và Lương Chí N – Sinh ngày 23/7/2011. Sau khi ly hôn, chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con. Anh T cấp dưỡng nuôi con (Lương Chí N) mỗi tháng với số tiền là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*), kể từ ngày có quyết định công nhận thuận T ly hôn (tháng 01/2021) và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật HNGĐ năm 2014. Anh T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Th tự nguyện chịu án phí cho anh T, nên chị Th phải chịu tổng cộng 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí HNGĐ-ST. Được trừ vào số tiền chị Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006705 ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PY;
- VKSND tỉnh PY;
- Viện kiểm sát H. X;
- Chi cục THADS H. X;
- Đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long